

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Phòng cháy và Chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2011/TTLT-VPCP-BNV ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 25/TTr-VPUB ngày 23 tháng 8 năm 2013; đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 355/TTr-SNV ngày 30 tháng 8 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình (gọi tắt là Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh).

Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh có con dấu để giao dịch công tác. Địa điểm làm việc tại Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Là bộ phận đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho nhà đầu tư; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức,



biên chế, các chế độ sinh hoạt và công tác hành chính khác của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Hoạt động độc lập về chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công, chịu trách nhiệm về tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ liên quan đến hoạt động đầu tư; là bộ phận đầu mối trong việc hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra, nhập số hiệu (Mã) dự án đầu tư và chuyển hồ sơ của nhà đầu tư đến các cơ quan đơn vị có liên quan giải quyết; tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư theo thẩm quyền; nhận và trả lại kết quả cuối cùng cho nhà đầu tư theo quy định;

3. Có mối quan hệ phối hợp trong công tác chuyên môn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn các nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo Quy định về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh Thái Bình ban hành kèm theo Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Công khai các thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí, giấy tờ, hồ sơ và thời hạn giải quyết công việc liên quan đến hoạt động đầu tư của các nhà đầu tư;

c) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ của các nhà đầu tư theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Chuyển hồ sơ đã tiếp nhận và đôn đốc, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động đầu tư theo quy định;

đ) Tổng hợp, tham mưu đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư theo thẩm quyền;

e) Nhận kết quả đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, trả kết quả cuối cùng cho các nhà đầu tư và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định;

g) Theo dõi tình hình triển khai, thực hiện các dự án đầu tư đã giải quyết thủ tục để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời gửi Công thông tin điện tử tỉnh, Báo Thái Bình, Đài Phát Thanh và Truyền hình Thái Bình để đăng tải kịp thời kết quả giải quyết các thủ tục hành chính cho các nhà đầu tư.

2. Quyền hạn:

a) Từ chối tiếp nhận các hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ theo quy định;

b) Được khai thác tài liệu tại các cơ quan, đơn vị để phục vụ cho công tác giải quyết thủ tục, hồ sơ; được đề nghị các cơ quan, đơn vị chuyên môn cung cấp thông tin liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả;

c) Được tham dự các phiên họp định kỳ, đột xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cuộc họp của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh về các chủ trương, cơ chế chính sách đầu tư và các dự án đầu tư của tỉnh. Tham dự các cuộc họp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động đầu tư để kịp thời nắm bắt thông tin, phục vụ công tác;

d) Đề xuất bổ sung, cải tiến các thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư để việc thực hiện liên thông ngày càng đạt hiệu quả cao hơn;

đ) Đề xuất trang bị cơ sở vật chất cần thiết, nhằm đáp ứng và nâng cao hiệu quả hoạt động;

e) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành;

g) Được đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác một cửa liên thông trong hoạt động đầu tư tại tỉnh.

Điều 4. Tổ chức, bộ máy, biên chế

Gồm 06 biên chế công chức:

- Trưởng Bộ phận;
- Các Phó trưởng Bộ phận;
- Các chuyên viên và 01 người làm hành chính, văn thư, thủ quỹ.

Điều 5. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng Quy chế hoạt động của Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; phối hợp với Sở Nội vụ, các đơn vị có liên quan trong việc bố trí công chức có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu chuyên môn trong hoạt động đầu tư về làm việc tại Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh trái với quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Trưởng Bộ phận Một cửa liên thông của tỉnh, nhà đầu tư có hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh và cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *rae*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành Trung ương: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công an, Tổng cục Thuế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh;
- Lãnh đạo và Chuyên viên có liên quan của Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH *đđ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Sinh